

Số: 204/M-CA-X

Chiêu Lưu, ngày 19 tháng 09 năm 2022

### XÁC NHẬN THÔNG TIN VỀ CƯ TRÚ

#### I. Theo đề nghị của Ông/Bà:

- Họ, chữ đệm và tên: MOONG VĂN ĐOÀN
- Ngày, tháng, năm sinh 16/02/1972
- Giới tính: Giới tính Nam
- Số định danh cá nhân/CMND: 040072001375
- Dân tộc: Khơ mú
- Tôn giáo: Không
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Chiêu Lưu, Kỳ Sơn, Nghệ An.

#### II. Công an xã Chiêu Lưu xác nhận thông tin của công dân có tên tại mục I, như sau:

- Nơi thường trú: Bản Lưu Tiến - Xã Chiêu Lưu - Huyện Kỳ Sơn - Tỉnh Nghệ An.
- Nơi tạm trú: .....
- Nơi ở hiện tại: Bản Lưu Tiến - Xã Chiêu Lưu - Huyện Kỳ Sơn - Tỉnh Nghệ An.
- Họ, tên đệm và tên chủ hộ: MOONG VĂN ĐOÀN
- Quan hệ với chủ hộ: Chủ hộ.
- Số định danh cá nhân của chủ hộ: 040072001375
- Thông tin các thành viên khác trong hộ gia đình:

| TT | Họ, chữ đệm và tên | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Số định danh cá nhân/CMND | Quan hệ với chủ hộ |
|----|--------------------|-----------------------|-----------|---------------------------|--------------------|
| 1  | MOONG THỊ LOAN     | 19/02/1974            | Nữ        | 040174025759              | Vợ                 |
| 2  | MOONG VĂN THOANG   | 16/06/1995            | Nam       |                           | Con                |
| 3  | MOONG VĂN CHUNG    | 18/02/1997            | Nam       | 040097000622              | Con                |
| 4  | MOONG VĂN HIỀN     | 12/08/1998            | Nam       | 040098002752              | Con                |
| 5  | MOONG THỊ LÀ       | 19/09/2017            | Nữ        | 040317018872              | Cháu               |

- Nội dung xác nhận khác<sup>(3)</sup>: Số HSHK: 16855-000278.

Xác nhận thông tin cư trú này có giá trị đến hết ngày 19/10/2022(4)

**CHỨNG THỰC BAN CHỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**  
**ĐÚNG VỚI BAN CHỈ HUY** (ghi rõ họ tên và đóng dấu)  
Số chứng thực: 362 Quyển 02 của Thủ trưởng cơ quan)  
**NGÀY 19-09-2022**  
**CHỦ TỊCH**  
**UBND XÃ CHIÊU LƯU**



CHỦ TỊCH  
UBND XÃ CHIÊU LƯU

Đại úy Lăng Trọng Tú

#### Chú thích:

(1) Cơ quan cấp trên của cơ quan đăng ký cư trú; (2) Cơ quan đăng ký cư trú; (3) Các nội dung xác nhận khác (ví dụ: xác nhận trước đây đã đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú ...); (4) Có giá trị 06 tháng kể từ ngày cấp đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Cư trú và có giá trị 30 ngày kể từ ngày cấp đối với trường hợp xác nhận về cư trú. Trường hợp thông tin về cư trú của công dân có sự thay đổi, điều chỉnh và được cập nhật trong cơ sở dữ liệu về cư trú thì xác nhận này hết giá trị kể từ thời điểm thay đổi.